

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2017/HSST
Ngày 27 tháng 12 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ - TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tiến Đại**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Thăng Bắc**

2. Ông **Dương Văn Mạo**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Hoàng Thị Ưu** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông **Ma Thế Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: Số 18/2017/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017; đối với bị cáo:

Nông Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1996; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 1, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc K; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông: Nông Văn S – SN 1963 và con bà Nguyễn Thị N - SN 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà Đàm Thị X; trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hà Văn Q, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Nà Ché, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nông Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/7/2017, Nông Văn Đ một mình đi bộ từ nhà ra lán trại công trường xây dựng ở gần nhà, khi đi ngang qua nhà bà Đàm Thị X ở tiểu khu 1, thị trấn C, huyện B, Đ thấy nhà đóng cửa, xung quanh không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Đ liền đi vòng qua đằng sau nhà thấy có cánh cửa gỗ, Đ dùng tay cậy cửa và đi vào trong nhà thì thấy trên giá nhựa treo trên tường có chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, Đ cầm lấy cho vào túi quần và đem về nhà rồi tháo sim điện thoại vứt đi. Đến ngày 21/8/2017, Nông Văn Đ bán chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có ốp lưng kèm 01 sạc điện thoại cho Hà Văn Q (Trú tại: Thôn Nà Ché, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể) với giá 500.000 đồng, số tiền này Đ đã sử dụng hết .

Tại Kết luận định giá tài sản số 348/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 06/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Bể, kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có giá trị tại thời điểm bị mất là 7.560.000 đồng.

Bị hại bà Đàm Thị X (Sinh năm 1963. Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể) khai: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/7/2017, sau khi đi chợ về thì thấy cửa sau nhà bị cậy phá nên kiểm tra tài sản thì phát hiện chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có ốp lưng, bên trong gắn thẻ sim số 01695.823.186 để trên giá nhựa treo trên tường đã bị mất. Chiếc điện thoại do con gái tên là Đàm Thị Nhung mua cho tại Mỹ vào thời điểm tháng 12/2014 với giá 800 USD (Tương đương với 16.800.000 VNĐ). Xác định chiếc điện thoại bị mất, bà Đàm Thị X đã làm đơn trình báo Cơ quan chức năng. Hiện nay, bà Xuyên đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại và không yêu cầu bị can Nông Văn Đ phải bồi thường chiếc sim điện thoại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn Q khai: Vào ngày 20/8/2017, Hà Văn Q gặp Nông Văn Đ tại ngã tư 279 gần Bệnh viện huyện Ba Bể thuộc tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, khi gặp nhau Đ nói với Q có 01 chiếc điện thoại muốn bán rồi lấy điện thoại cho xem. Sau khi xem xong Q đồng ý mua nhưng chưa có tiền nên hẹn hôm sau sẽ mua. Đến ngày 21/8/2017, Q gặp Đ tại gần cầu Tà Nghe thuộc tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã để trao đổi mua bán, Q đồng ý mua chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có ốp lưng kèm theo 01 sạc điện thoại với giá 500.000 đồng. Ngày 23/8/2016, Hà Văn Q đã giao nộp chiếc điện thoại có ốp

lung và 01 chiếc sạc cho Cơ quan điều tra, đồng thời yêu cầu bị cáo Nông Văn Đ phải bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nông Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị mất và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Tuy nhiên, trong giai đoạn truy tố Nông Văn Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể ra yêu cầu truy nã để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể truy nã và ra Q định tạm đình chỉ vụ án. Đến ngày 01/12/2017 thì bắt được Nông Văn Đ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã ra Q định phục hồi điều tra vụ án để giải quyết vụ án theo quy định.

Cáo trạng số 01/KSĐT ngày 06/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm...”*

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 18/7/2017, Nông Văn Đ đã có hành vi đột nhập vào nhà của bà Đàm Thị X ở Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có ốp lưng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, việc trộm cắp do một mình Đ thực hiện.

Người có quyền lợi liên quan anh Hà Văn Q đã mua chiếc điện thoại của Đ với giá 500.000 đồng. Anh Q không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, nay có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu nhưng chưa bồi thường được.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận.

Khoảng 08 giờ ngày 18/7/2017, Nông Văn Đ đã có hành vi đột nhập vào nhà của bà Đàm Thị X ở Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có ốp lưng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, việc trộm cắp do một mình Đ thực hiện. Kết quả định giá của Cơ quan chức năng kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 6 có giá trị tại thời điểm bị mất là 7.560.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Bị cáo lợi dụng sơ hở rồi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trái phép. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vì vụ lợi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Nông Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nông Văn Đ sinh ra, lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6/12 thì ở nhà lao động tự do và sinh sống tại tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn cho đến nay. Năm 2012 bị đưa vào trường giáo dưỡng tại trường giáo dưỡng số 2 Tam Điệp – Ninh Bình, đến năm 2014 thì chấp hành xong trở về địa phương. Ngày 25/9/2017, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn khởi tố điều tra về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội là Nông Văn M được tặng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản và năm 2017 gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó không xem xét phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là bà Đàm Thị Xuyên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có ốp lưng là đúng theo quy định của pháp luật.

01 sạc điện thoại màu trắng của Nông Văn Đ (Đ không yêu cầu lấy lại). Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi liên quan anh Hà Văn Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 500.000 đồng là số tiền Q bỏ ra mua chiếc điện thoại. Yêu cầu này của anh Q là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01/12/2017.

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 76 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 dây sạc điện thoại màu trắng đã qua sử dụng.

Số 1- ợng và tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2017 giữa Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 4 Điều 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nông Văn Đ phải bồi thường cho anh Hà Văn Q số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án làm đơn yêu cầu, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thanh toán.

5. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi liên quan, người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (01b);
- Công an huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở T- pháp;
- Ng-ời tham gia tố tụng (03);
- L- u.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Tiến Đại

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thăng Bắc - Dương Văn Mạo

Phạm Tiến Đại